

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**_{TH}

Bản án số: 89/2020/HSPT

Ngày: 27/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Hưng;

Ông Đặng Đình Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đỗ Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 998/2019/TLPT ngày 10 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn H, sinh năm 1980, tại xã Ng V, huyện T Y, tỉnh Bắc Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Đ B, xã Ng V, huyện T Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Văn H1 và con bà Ngô Thị H2; Có vợ: Dương Thị Kim O và có 03 con; Tiền sự, tiền án: không;

Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 1650 ngày 21/10/1997 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Nguyễn Văn H 04 năm tù về tội “*Giết người*”;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn L - Văn phòng luật sư Dương Minh Nh, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các đương sự khác không kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/8/2018, tại tỉnh lộ 293 thuộc địa phận thôn V S, xã T T, thành phố B Gi, Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thành phố Bắc Giang phát hiện 02 xe ô tô, trong đó 01 xe nhãn hiệu Toyota Fortuner biển kiểm soát 30A-650.76 (gọi tắt là xe Fortuner), 01 xe nhãn hiệu Mazda CX5 (gọi tắt là xe CX5) biển kiểm soát 30F-278.47 đều đang lưu thông theo hướng từ thành phố B Gi đi huyện L N có biểu hiện nghi vận tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Tổ công tác dừng 02 xe ô tô kiểm tra, phát hiện trong xe ô tô CX5 có 01 người đang lái xe là Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 trú tại thôn Đ B, xã Ng V, huyện T Y, tỉnh Bắc Giang; trong xe ô tô Fortuner có 02 người, người lái xe là Nguyễn Mạnh H3, sinh năm 1991 trú tại thôn Tr N xã Th X, huyện S S, thành phố Hà Nội và người ngồi ở ghế phụ lái là Kim Thị Ánh T, sinh năm 1990 trú tại thôn T Tr, xã M T, huyện S S, thành phố Hà Nội. Kiểm tra sơ bộ phát hiện trên mặt ghế sau xe ô tô Fortuner có 01 balô màu đỏ - đen trong có 01 túi nilon màu đen đựng 09 khối hình hộp chữ nhật; H khai là 09 bánh ma túy Heroine của H. Tổ công tác giữ nguyên vật chứng, đưa 03 đối tượng cùng 02 xe ô tô đến trụ sở UBND xã Tân Tiến kiểm tra, thu giữ niêm phong tài sản, vật chứng; lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, H3 T. Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm có 01 xe ô tô Fortuner, 01 xe CX5 biển kiểm soát 30F-278.47, kiểm tra 02 xe ô tô thu giữ:

- Trong xe ô tô Fortuner: Thu giữ 01 balô màu đỏ - đen ở mặt ghế sau trong có 01 túi nilon màu đen trong túi có 01 khối hình hộp chữ nhật kích thước (15,7x10x24,4)cm gồm 09 khối hình hộp chữ nhật có cùng kích thước là (15,7x10x2,4) cm xung quanh được gắn bởi 02 đoạn băng dính màu vàng trong là các lớp nilon, giấy nền bạc xung quanh khối chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine (được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông ký hiệu QT2). Thu giữ ở hộc cánh cửa ghế phụ 01 ví da màu đen trong có 600.000 đồng; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Mạnh H3; 01 điện thoại di động Iphone màu hồng. Thu giữ ở mặt ghế sau 01 túi xách tay màu trắng trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H, 01 điện thoại di động Nokia màu đen - trắng, 6.700.000 đồng, 01 nhẫn kim loại màu vàng gắn mặt màu xanh, 01 hộp nhựa màu cam trong đựng 02 bông tai kim loại màu vàng, 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 vòng kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại màu vàng có gắn mặt kim loại hình tròn, 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn mặt màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn mặt màu đỏ (các vật chứng kim loại được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu QT1). Thu giữ 01 hợp đồng cho thuê xe ô tô tự lái, 01 bản photo đăng ký xe ô tô, 01 bản photo giấy biên nhận thế chấp xe ô tô, 01 bản photo giấy chứng nhận bảo hiểm, 01 bản photo giấy chứng nhận kiểm định đều của xe ô tô Fortuner và 01 bản photo sổ hộ khẩu.

- Trong xe ô tô CX5: Thu giữ ở hộc để đồ giữa ghế lái và ghế phụ 01 điện thoại di động Iphone màu vàng; 01 ví da màu đen trong có 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn H, 570.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng nhãn hiệu Citizen; 8.3780.000 đồng. Thu giữ trong cốp xe 01 hợp đồng mua bán xe ô tô, 01 bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 phiếu thu, 01 giấy hẹn trả giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy hẹn của cảnh sát giao thông, 01 hóa đơn giá trị gia tăng, 01 biên lai thu phí sử dụng đường bộ đều của xe ô tô CX5. Thu giữ 01 ví cầm tay nhãn hiệu Burburrry kẻ sọc nhiều màu trong có 02 thẻ ATM đều mang tên Kim Thị Ánh T và 715.000 đồng.

- Ngoài ra, còn thu giữ của H, T, H3 05 chiếc điện thoại đều có nhãn hiệu Nokia.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của H, thu giữ 01 cân điện tử màu đen, có nắp màu trắng, mặt sau có chữ Digital Scale 500x0.01g trong tủ nhựa kê trong phòng ngủ của H.

Kết luận giám định số 1090 ngày 16/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: 09 khối chất cục bột màu trắng dạng hình hộp chữ nhật được đựng trong 01 túi nilon màu đen trong 01 hộp bìa cát tông được dán kín bên ngoài bằng băng dính và giấy niêm phong màu trắng có ký hiệu QT2 gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 3.158,7 gam.

Ngay sau khi bị bắt quả tang và trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng tháng 7/2010, H đến khu vực biên giới tỉnh Lạng Sơn làm thuê thì quen biết Lương Văn Th, sinh năm 1988 trú tại thôn C Ch, xã Xuất Lễ, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và đối tượng A Lý người Trung Quốc. Đến đầu tháng 8/2018, H đến khu vực biên giới tỉnh Lạng Sơn tìm việc làm thì gặp A L. A L đặt vấn đề thuê Hải vận chuyển ma túy Heroine từ Sơn La về Lạng Sơn, trả công là 20 triệu đồng/1 bánh ma túy, H đồng ý và cho A L số điện thoại di động. A L nói với H khi nào vận chuyển ma túy thì Th sẽ điện thoại cho H để chuyển tiền và vận chuyển ma túy. Mấy ngày sau, H gặp Thủy ở khu vực biên giới tỉnh Lạng Sơn, Th nói với H đi thăm tuyến đường từ Sơn La về Lạng Sơn trước cho quen đường, khi nào vận chuyển ma túy Thủy sẽ liên lạc để chuyển tiền cho Hải, Hải đã cho Thủy số tài khoản ngân hàng của mình.

Sau khi liên lạc thống nhất với Th, ngày 09/8/2018 H nhờ bạn gái là Kim Thị Ánh T thuê giúp 01 xe ô tô và lái xe để đi Sơn La, T đồng ý. H và T đi đến cửa hàng cho thuê xe ô tô tự lái của anh Nguyễn Doãn Th, sinh năm 1987 ở Trung tâm thương mại Tr V 1, phường Tr V, quận N T L thành phố Hà Nội; T đứng tên trong hợp đồng thuê giúp H 01 xe ô tô Fortuner và thuê anh Nguyễn Mạnh H3 là người thân của T lái xe ô tô Fortuner. Khoảng 20 giờ ngày 09/8/2018, anh H3 lái xe ô tô Fortuner, H lái xe CX5 chở T đi từ Hà Nội lên Sơn La. Trên đường đi, ba người vào nhà nghỉ H L cạnh Quốc lộ 6 thuộc địa phận thôn B L, xã T S, huyện M Ch, tỉnh Hòa Bình nghỉ đến sáng ngày 10/8/2018 tiếp tục đi đến Sơn La, từ Sơn La về Lạng Sơn, sau đó về nhà.

Sáng ngày 13/8/2018, Th điện thoại bảo H đi Sơn La vận chuyển 09 bánh ma túy Heroine về Lạng Sơn, Th sẽ chuyển 1.350.000.000 đồng vào tài khoản cho H. Th dặn H khi lên đến Sơn La có người liên hệ thì đưa 1.330.000.000 đồng cho họ rồi nhận ma túy mang về, còn lại 20 triệu đồng để H chi tiêu. Buổi chiều cùng ngày, H nhận được 1.350.000.000 đồng chuyển vào tài khoản của mình và đã rút qua thẻ ATM 10 triệu đồng. Tối 13/8/2018, H gặp và rủ T sáng hôm sau đi Sơn La với H, H dặn T bảo H3 lái xe ô tô Fortuner đi cùng.

Khoảng 08 giờ sáng ngày 14/8/2018, H bảo H3 lái xe ô tô Fortuner đi trước và đợi ở nhà nghỉ H L còn H và T đi lên sau. Sau đó H và T đi xe ô tô CX5 đến ngân hàng ở khu vực M Đ, thành phố Hà Nội, H vào ngân hàng rút 1.340.000.000 đồng còn lại trong tài khoản rồi cùng T đi Sơn La. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H và Tuyết đến nhà nghỉ H L gặp H3, cả ba ăn trưa rồi thuê phòng ở nhà nghỉ H L. Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, có 01 người đàn ông điện thoại bảo H mang tiền đến giao ở khu vực ngã ba Quốc lộ 6 thuộc huyện V H tỉnh Sơn La. H đi xe ô tô Fortuner và rủ T đi cùng, khi gần đến ngã ba Quốc lộ 6 thì H bảo T xuống xe vào quán nước ngồi đợi còn H đi một mình đến điểm hẹn đưa cho người đàn ông 1.330.000.000 đồng, người đàn ông nhận tiền rồi bảo H khi nào có ma túy sẽ gọi điện thoại đến nhận, sau đó H quay lại đón T đi về nhà nghỉ H L.

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/8/2018, người đàn ông điện thoại bảo H đến địa điểm lúc trước để nhận ma túy. H gọi T và H3 dậy, trả phòng nghỉ rồi bảo H3 đi xe ô tô Fortuner chở T về trước theo hướng đi Sơn La còn H lái xe CX5 đi một mình đến điểm hẹn, người đàn ông trước đó nhận tiền đưa cho H 01 túi nilon màu đen trong có 09 bánh ma túy Heroine, Hải cho túi nilon nhận được vào 01 ba lô màu đỏ - đen mua trước đó rồi lái xe ô tô đi về hướng Sơn La. Trên đường đi, H điện thoại bảo T dừng xe lại ở rìa đường đợi. Khoảng hơn 03 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận huyện M Ch, tỉnh Sơn La thì H thấy xe Fortuner của T đỗ ở rìa đường phía trước. H đỗ xe phía sau, điện thoại bảo T xuống xe, T đi bộ đến xe, H đưa balô màu đỏ - đen trong đựng 09 bánh ma túy và bảo T cầm để vào xe Fortuner cho H, T cầm balô H đưa để vào mặt ghế sau xe ô tô Fortuner. H lái xe đi trước, H3 lái xe chở T đi sau theo hướng Sơn La đi qua các tỉnh Yên Bái, Phú Thọ ra đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai đến Quốc lộ 18, đi qua tỉnh Bắc Ninh sang địa phận tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng hơn 11 giờ ngày 15/8/2018, khi đi đến tỉnh lộ 293 thuộc địa phận thôn V S, xã T T, thành phố Bắc Giang thì 02 xe ô tô do H, H3 điều khiển bị Tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an thành phố Bắc Giang dừng xe kiểm tra, bắt quả tang.

Đối với Kim Thị Áh T là người được H rủ đi cùng, Nguyễn Mạnh H3 là người lái xe thuê; H không nói, T và H đều không biết H đi vận chuyển ma túy nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xử lý; ngày 15/8/2018 Cơ quan điều tra đã trả tự do cho T và H3. Đối tượng Lương Văn T không có mặt ở địa phương,

gia đình và chính quyền địa phương không biết Th ở đâu nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý. Đối tượng giới thiệu tên là A L H khai là người Trung Quốc, không biết địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. H khai không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đã nhận tiền và giao ma túy cho H, H chỉ biết đối tượng này sử dụng số điện thoại 01669007525 để liên lạc. Cơ quan điều tra đã thu giữ điện tín, xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại trên nhưng không có căn cứ để các minh làm rõ xử lý.

Cơ quan điều tra đã xác minh số tài khoản chuyển tiền cho H, xác định được người đã chuyển tiền vào tài khoản của H là bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960 ở số 57, phố Muối, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Bà B khai làm kinh doanh dịch vụ đổi tiền Trung Quốc sang tiền Việt Nam đồng thời chuyển tiền vào tài khoản theo yêu cầu của khách hàng. Do có nhiều khách hàng đổi và chuyển tiền nên bà B không nhớ ngày 13/8/2018 đã đổi và chuyển tiền cho ai. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà B, không có căn cứ xác minh làm rõ người đã đổi tiền và nhờ bà B chuyển tiền vào tài khoản của H.

Kết quả điều tra xác định một số tài sản, giấy tờ đã thu giữ trong vụ án không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu gồm: Trả lại cho T 01 xe ô tô CX5 cùng các giấy tờ liên quan; các nhẫn, bông tai, dây chuyền kim loại; 01 điện thoại Iphone màu hồng; 01 túi xách tay; 03 điện thoại Nokia; 01 ví cầm tay kẻ sọc nhiều màu; 01 ví da màu đen và 7.415.000 đồng. Trả lại cho H3 01 ví da màu đen, 01 giấy phép lái xe, 01 điện thoại Nokia, 01 bản photo sổ hộ khẩu và 600.000 đồng. Trả lại ông Nguyễn Doãn Th 01 xe ô tô Fortuner cùng các giấy tờ liên quan. Các tài sản còn lại là của H, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình; Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H để đảm bảo cho việc thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 13/11/2019, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm cho rằng: Ngày 15/8/2018 tại tỉnh lộ 293 thuộc địa phận thôn Văn

S, xã TT, thành phố B Gi, lực lượng Công an đã bắt quả tang Nguyễn Văn H đang vận chuyển 09 bánh Heroine có tổng trọng lượng là 3.158,7 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan. Mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bác ruột là liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vận chuyển khối lượng ma túy đặc biệt lớn 3.158,7 gam Heroine, nên cần xử phạt thật nghiêm mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy hiện nay. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, có bác ruột là liệt sỹ, bị cáo một mình đang nuôi con nhỏ, do khó khăn, túng quẫn mà vận chuyển lấy tiền công, nên đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tình tiết khách quan có trong vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 15/8/2018 tại tỉnh lộ 293 thuộc địa phận thôn V S, xã T T, thành phố B G, lực lượng Công an đã bắt quả tang Nguyễn Văn H đang vận chuyển 09 bánh Heroine có tổng trọng lượng là 3.158,7 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án Nguyễn Văn H về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và ông nội của bị cáo là người có công với Cách mạng, có bác ruột là liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi con nhỏ, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, vận chuyển khối lượng ma túy đặc biệt lớn 3.158,7 gam Heroine, nên cần xử phạt bị cáo thật nghiêm mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy hiện nay. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay không có tình tiết giảm nhẹ nào

mới nên giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HSST ngày 31/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực, bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước xin ân giảm án tử hình.

2. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án này có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Vân